

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/HS-PT
Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh.

Các Thẩm phán: Bà Võ Bích Hải.

Bà Hà Thị Phương Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cần - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Lượm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18-11-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 157/2020/TLPT-HS ngày 12-10-2020, đối với bị cáo Trần Thị N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2020/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận T.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị N; sinh ngày 17 tháng 10 năm 1977; Nơi cư trú: khu vực P, phường T, quận T, thành phố C. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn B và bà: Trần Thị Á ; có chồng: Nguyễn Anh T1 (đã ly hôn) và 2 con: Lớn sinh năm 1995 - nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không Bị tạm giữ: 24-3-2020. Trả tự do: 02-4-2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Các Luật sư: - Dương Văn A - Trung tâm Tư vấn pháp luật - Hội Luật gia thành phố Cần Thơ.

- Trần Việt Hưng - Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoản 15 giờ 50 phút, ngày 24-3-2020, Công an quận Thốt Nốt đã bắt quả tang Trần Thị N đang ghi bán số đề tại nhà - thuộc khu vực P, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Thu giữ 03 phôi đề, 1.800.000đ, 2 điện thoại di động: Masstel và Oppo.

Kết quả điều tra đã xác định được như sau:

N bắt đầu ghi bán số đề tại nhà từ tháng 01-2020. Khi có người gọi điện thoại tới để mua số đề, thì N sẽ ghi vào giấy. Đến cuối ngày, N sẽ tổng hợp lại để chuyển cho Trần Thị H (là “Thầu trên”), để hưởng huê hồng. Đồng thời, N cũng tính tiền chung cho người trúng. N thu lợi bất chính khoảng 18.000.000đ.

Kết quả thống kê và phân tích các phôi đề theo kết quả xổ số kiến thiết các địa phương như sau:

- Ngày 19-2-2020: thành phố Cần Thơ, Sóc Trăng và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 25.572.000đ.

- Ngày 18-3-2020: thành phố Cần Thơ, Sóc Trăng và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 6.254.000đ.

- Ngày 19-3-2020: An Giang và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 15.259.000đ.

- Ngày 20-3-2020: Vĩnh Long, Trà Vinh và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 16.450.000đ.

- Ngày 21-3-2020: Long An, Hậu Giang và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 17.682.500đ.

- Ngày 22-3-2020: Kiên Giang và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 24.606.000đ.

- Ngày 23-3-2020: Đồng Tháp, Cà Mau và Miền Bắc. Số tiền bán và trúng là 28.102.000đ.

- Ngày 24-3-2020: Bạc Liêu. N đã bán cho Nguyễn Tấn Đức 150.000đ, Nguyễn Thị M 675.000đ, Thái Thị Đ 100.000đ, Đoàn Thị T2 N 500.000đ và một số người khác, với tổng số tiền là 4.460.000đ. Do chưa có kết quả xổ số kiến thiết, mà đã bị bắt quả tang nên chưa có cơ sở để tính tiền trúng.

Tại bản án số 83/2020/HSST ngày 27-8-2020, Tòa án nhân dân quận T đã áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Thị N 02 năm tù. Phạt bổ sung 20.000.000đ.

Ngoài ra, còn có các quyết định về xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 31-8-2020, bị cáo kháng cáo, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Các Luật sư, bào chữa cho bị cáo, cho rằng hành vi của bị cáo là đồng phạm đánh bạc, nên điều chỉnh mức hình phạt lại cho bị cáo. Bản thân bị cáo bị lạc hậu về nhận thức pháp luật. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo đặc biệt khó khăn. Phải trực tiếp nuôi 02 con nhỏ. Thu nhập không ổn định. Nên đề nghị chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo luật định cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng, nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo đã bị bắt quả tang khi đang ghi bán số đề tại nhà. Kết quả thống kê và phân tích các phôi đề cho thấy bị cáo đã có khoảng thời gian dài phạm tội. Bị cáo bán số đề cho nhiều người và theo kết quả xổ số kiến thiết của nhiều địa phương, trong một ngày. Số tiền dùng để đánh bạc thấp nhất là 6.254.000đ và cao nhất là 28.102.000đ trong một ngày. Có 3 ngày, số tiền dùng để đánh bạc trên 20.000.000đ. Bị cáo sử dụng điện thoại di động để bán số đề, đồng thời để chuyển phôi cho “Thầu trên”.

Xét xử bị cáo về tội theo các điểm c và d khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm phạt bổ sung nhưng không áp dụng khoản 3 Điều 322 và không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là có thiếu sót, và đã có lợi cho bị cáo. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Tội phạm xâm phạm trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản cho những người tham gia. Những người ghi bán số đề là những người luôn hưởng lợi. Một bộ phận người dân không lo tập trung lao động, kinh doanh hợp pháp để có thu nhập chính đáng, mà chỉ trông chờ vận may, hưởng lợi không chính đáng, không phải lao động, không phải kinh doanh nhọc nhằn. Đối với bị cáo cần xử phạt cho nghiêm nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt đã tuyên, đối với bị cáo, như vậy là còn nhẹ, nên giữ

nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Những điều kiện để thi hành án sẽ được xem xét khi chấp hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có bổ sung điều luật áp dụng).

Tuyên bố bị cáo Trần Thị N phạm tội **Tổ chức đánh bạc**.

Căn cứ vào các điểm c và d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Thị N **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đầu chấp hành án. Khi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 24-3-2020 đến 02-4-2020.

Phạt bổ sung 20.000.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trinh

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Trại tạm giam CA – TPCT;
- Cơ quan tố tụng Q.T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

